

Số: 2214/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 28 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 về hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4644/TTr-SNNMT ngày 23/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ các thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3 tại mục II (Lĩnh vực Khí tượng Thủy văn), Phần A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) công bố tại Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi, khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Bãi bỏ quy trình nội bộ, quy trình điện tử có số thứ tự 1, 2, 3 tại Mục II (Lĩnh vực Khí tượng thủy văn) Phần A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh) phê duyệt tại Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi, khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

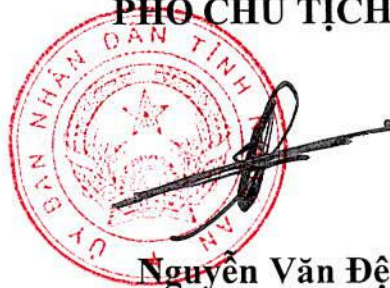
- Bãi bỏ thủ tục hành chính có số thứ tự 1, Phụ lục 1 (Danh mục thủ tục hành chính) và quy trình có số thứ tự 1, Phụ lục 2 (Quy trình nội bộ, quy trình điện tử) công bố tại Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hoá Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 2214 /QĐ-UBND ngày 28/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

STT	Tên, mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC 1.000987)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 01 ngày làm việc. - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: không quá 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Thời hạn trả kết quả: không quá 01 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 25 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

STT	Tên, mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>- Điều 8 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>- Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.</p>
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 01 ngày làm việc.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ	Không	<p>- Điều 25 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015.</p> <p>- Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều</p>

STT	Tên, mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC 1.000970)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Thời hạn trả kết quả: không quá 01 ngày làm việc. 	<p>hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 		<p>12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Điều 8 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Điều 1 Nghị định số

STT	Tên, mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) (Mã TTHC 1.000943)	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 25 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4

STT	Tên, mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>phường trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn</p>		<p>năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.</p> <p>- Điều 8 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <p>- Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số</p>

STT	Tên, mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.
4	<p>Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh.</p> <p>(Mã TTHC 1.013861)</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 02 ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: tối đa 11 ngày làm việc.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn</p>	Không	<p>- Điều 48 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015.</p> <p>- Điều 34 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.</p> <p>- Điều 1 Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.</p> <p>- Điều 8 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi,</p>

STT	Tên, mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều 50 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

PHỤ LỤC 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 2214 /QĐ-UBND ngày 28 / 5 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

1. 1.000987. Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: + Trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc dịch vụ bưu chính bằng văn bản. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy lợi. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</p>	04 giờ (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ)	Toàn trình
Bước 2	Phòng phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi	Lãnh đạo Phòng chống thiên tai Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công công chức, viên chức thẩm định, xử lý hồ sơ.	03 giờ làm việc	

		<p>Công chức, viên chức xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và thẩm định (có thể tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định) hoặc tổ chức kiểm tra thực tế (có thể thành lập đoàn kiểm tra). - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng. 	76 giờ làm việc	
		<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo phòng Phòng chống thiên tai xem xét, xử lý văn bản trước khi trình lãnh đạo Chi cục đồng thời ký nháy bằng ký số và chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo Chi cục. 	03 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Xem xét văn bản kết quả thẩm định, ký nháy bằng ký số vào văn bản và chuyển cho Lãnh đạo sở.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<p>Lãnh đạo Sở ký phê duyệt tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	03 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, đóng dấu và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời lưu vào kho lưu trữ.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; 	12 giờ làm việc	

		- Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.		
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận lên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	02 giờ (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ)	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		112 giờ làm việc (14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

2. 1.000970. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: + Trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc dịch vụ bưu chính bằng văn bản. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân.	04 giờ (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ)	Toàn trình

		Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy lợi. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 2	Phòng phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi	Lãnh đạo Phòng chống thiên tai Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công công chức, viên chức thẩm định, xử lý hồ sơ.	03 giờ làm việc	
		Công chức, viên chức xử lý hồ sơ: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và thẩm định (có thể tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định) hoặc tổ chức kiểm tra thực tế (có thể thành lập đoàn kiểm tra). - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng.	76 giờ làm việc	
		- Lãnh đạo phòng Phòng chống thiên tai xem xét, xử lý văn bản trước khi trình lãnh đạo Chi cục đồng thời ký nháy bằng ký số và chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục.	03 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Xem xét văn bản kết quả thẩm định, ký nháy bằng ký số vào văn bản và chuyển cho Lãnh đạo sở.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	03 giờ làm việc	

Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, đóng dấu và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời lưu vào kho lưu trữ.	03 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	12 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận lên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	02 giờ (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ)	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		112 giờ làm việc (14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

3. 1.000943. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: + Trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong	02 giờ (không tính vào thời gian giải quyết	Toàn trình

		<p>01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc dịch vụ bưu chính bằng văn bản.</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy lợi. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</p>	hồ sơ)	
Bước 2	Phòng phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi	Lãnh đạo phòng Phòng chống thiên tai Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công công chức, viên chức thẩm định, xử lý hồ sơ.	01 giờ làm việc	
		<p>Công chức, viên chức xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và thẩm định (có thể tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định) hoặc tổ chức kiểm tra thực tế (có thể thành lập đoàn kiểm tra). - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng. 	9 giờ làm việc	
		- Lãnh đạo phòng Phòng chống thiên tai xem xét, xử lý văn bản trước khi trình lãnh đạo Chi cục đồng thời	01 giờ làm việc	

		ký nháy bằng ký số và chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo Chi cục.		
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Xem xét văn bản kết quả thẩm định, ký nháy bằng ký số vào văn bản và chuyển cho Lãnh đạo sở.	01 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	01 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, đóng dấu và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời lưu vào kho lưu trữ.	01 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	01 giờ làm việc	
Bước 7	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	5 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận lên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	02 giờ (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ)	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

4. 1.013861. Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: + Trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc dịch vụ bưu chính bằng văn bản. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm tiếp nhận hồ sơ và đưa Cổng Dịch vụ công quốc gia, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục Thủy lợi. Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).</p>	08 giờ (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ)	Toàn trình
Bước 2	Phòng phòng chống thiên tai - Chi cục Thủy lợi	Lãnh đạo Phòng chống thiên tai Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công công chức, viên chức thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	

		<p>Công chức, viên chức xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và thẩm định (có thể tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định) hoặc tổ chức kiểm tra thực tế (có thể thành lập đoàn kiểm tra). - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng. 	50 giờ làm việc	
		- Lãnh đạo phòng Phòng chống thiên tai xem xét, xử lý văn bản trước khi trình lãnh đạo Chi cục đồng thời ký nháy bằng ký số và chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo Chi cục.	04 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Xem xét văn bản kết quả thẩm định, ký nháy bằng ký số vào văn bản và chuyển cho Lãnh đạo sở.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, đóng dấu và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời lưu vào kho lưu trữ.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC;	14 giờ làm việc	

		- Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.		
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận lên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	02 giờ (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ)	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		104 giờ làm việc (13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

Số: 2243 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 28 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân công tham gia tố tụng vụ án hành chính
do Công ty Cổ phần xây dựng số 9 (VC9) khởi kiện**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật tố tụng Hành chính ngày 25/11/2015; Luật Sửa đổi một số điều của Bộ Luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính; Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án ngày 25/6/2025;

Căn cứ Văn bản số 429/2026/TA-HC ngày 07/4/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về việc vụ án hành chính do Công ty Cổ phần xây dựng số 9 (VC9) khởi kiện;

Xét đề nghị Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 105/TTR -PV ngày 04/5/2026 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công ông Hoàng Thanh Linh, Phó Chánh Thanh tra tỉnh đại diện UBND tỉnh Nghệ An tham gia tố tụng vụ án hành chính do Công ty Cổ phần xây dựng số 9 (VC9) khởi kiện (*yêu cầu hủy Thông 03 báo nộp tiền sử dụng đất: số TLB2440301-TK 0016775; số TLB2440301-TK 0016772; số TLB2440301-TK 0016779 cùng ngày 07/5/2024 của Chi cục thuế thành phố Vinh về việc yêu cầu Công ty CV 9 nộp bổ sung tiền sử dụng đất đối với Dự án xóm 2 và xóm 19, xã Nghi Phú thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An... Các thông báo được thực hiện theo Kết luận số 1151 ngày 27/12/2023 của Thanh tra Chính phủ...*) với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, ông Hoàng Thanh Linh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP phụ trách;
- Sở Xây dựng;
- Thuế tỉnh Nghệ An;
- Lưu VT, TD (Tâm).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Trọng Hải